

Số: 4390/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 22 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi kinh tế
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại công văn số 2447-CV/TU ngày 04/11/2021 về Kế hoạch phục hồi kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm sớm kiểm soát, đẩy lùi dịch bệnh Covid-19 và từng bước đưa cuộc sống trở lại trạng thái bình thường mới, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH

1. Bối cảnh quốc tế

- Thực tiễn cho thấy nhiều quốc gia trên thế giới đang dần cho phép người dân quay lại nhịp sống hằng ngày, phải học cách sống chung với đại dịch Covid-19. Có 03 đặc điểm chung trong các kế hoạch mở cửa phục hồi kinh tế của các quốc gia, đó là: (1) Các quốc gia chia thành các giai đoạn khác nhau để tính toán mở cửa lại các hoạt động kinh tế - xã hội; (2) Bên cạnh chia thành từng giai đoạn thì các nước cũng chia thành các mức độ khác nhau dựa trên tình hình dịch tễ và y tế để quyết định các chính sách về giãn cách xã hội và mở cửa kinh tế; (3) Có 02 cách tiếp cận về mở cửa hoặc là theo các ngành nghề hoặc là theo khu vực dựa trên mức độ an toàn. Hiện nay, trên thế giới thì vẫn có quốc gia theo đuổi chiến lược “zero Covid” như Trung Quốc.

- Các quốc gia như Mỹ, EU, Trung Quốc, Nhật Bản, Singapore, Chile... đang trên đà phục hồi, với hàng loạt chính sách, giải pháp, ưu tiên nguồn lực lớn để hỗ trợ phục hồi kinh tế.

2. Bối cảnh trong nước và trong tỉnh

Trong nước, dịch Covid-19 đang có dấu hiệu tăng tại các địa phương trên toàn quốc mặc dù tỷ lệ bao phủ vắc xin mũi 1 hiện nay của các địa phương đều trên 70%. Đối với tình hình dịch bệnh khu vực xung quanh tỉnh Đồng Nai, số ca nhiễm tại các địa phương xung quanh Đồng Nai có dấu hiệu giảm, số lượng ca bệnh nặng và tử vong đã giảm mạnh, các lực lượng hỗ trợ của Trung ương và các địa phương cho các tỉnh phía Nam đã hoàn thành nhiệm vụ, từng bước quay về đơn vị, các lực lượng hỗ trợ rút đi thì ngành Y tế địa phương sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức. Điều này cho thấy các quyết định, chính sách phục hồi kinh tế của tỉnh Đồng Nai cần phải tính toán rất kỹ lưỡng, phù hợp với cả vùng,

trước hết là các địa phương giáp ranh như: thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Thuận, Lâm Đồng.

Đối với tỉnh Đồng Nai, sau hơn 3 tháng giãn cách xã hội với nhiều mức độ kể từ ngày 09 tháng 7 năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 đang dần được kiểm soát, nhưng vẫn còn phức tạp, số ca bệnh có chiều hướng đi ngang hoặc giảm nhẹ. Tính đến ngày 15 tháng 11 năm 2021, tỉnh Đồng Nai có 78.635 ca bệnh, có 64.848 ca đã điều trị khỏi; 13.202 ca Covid-19 đang được điều trị; số ca tử vong là 617 người.

Mặc dù đang gặp phải nhiều khó khăn, song hoạt động phòng, chống dịch ở tỉnh Đồng Nai cũng đạt được một số kết quả tích cực, trong đó quan trọng nhất là về tiêm chủng vắc-xin. Đến nay đã bao phủ được khoảng 109,32% mũi 1 và 86,79% mũi 2 cho người dân từ 18 tuổi trở lên, số ca tử vong và ca mắc mới có xu hướng giảm dần. Tình hình tổ chức hệ thống các tầng bệnh viện điều trị có chiều hướng tốt hơn. Tỉnh đã hoàn thiện mô hình (điều trị) tháp 3 tầng, hiện nay đã có 11 Bệnh viện dã chiến, Bệnh viện Da liễu; Bệnh viện Đa khoa Khu vực Long Thành; các khoa điều trị bệnh nhân Covid-19 tại các bệnh viện, trung tâm Y tế; các đơn vị Hồi sức tích cực Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Long Khánh; Trung tâm Hồi sức tích cực người bệnh Covid-19 trực thuộc Bệnh viện Phổi Trung ương tại Đồng Nai với quy mô với quy mô gần 24.064 giường bệnh. Đồng thời cập nhật nhiều thuốc điều trị mới vào phác đồ điều trị cho người F0 như thuốc kháng vi rút (Molnupiravir, Remdesivir), thuốc kháng viêm, kháng đông. Việc siết chặt giãn cách xã hội được thực hiện nghiêm, hiệu quả. Người dân và doanh nghiệp của tỉnh đã dần thích nghi với trạng thái dịch bệnh, qua đó đã chủ động điều chỉnh hành vi tự bảo vệ mình, đồng thời nhiều doanh nghiệp đã xây dựng được phương án sản xuất an toàn ngay giữa đại dịch.

II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM

1. Mục tiêu

Bảo đảm tính mạng, sức khỏe của người dân là trên hết, trước hết; đồng thời từng bước phục hồi kinh tế tỉnh; quyết tâm phấn đấu kiểm soát được dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; từng bước nới lỏng giãn cách xã hội, ưu tiên mở cửa một số hoạt động cần thiết theo lộ trình; từng bước triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, phục hồi kinh tế, ổn định đời sống Nhân dân trong điều kiện an toàn, hiệu quả, đảm bảo an sinh xã hội cho người dân trên địa bàn. Đảm bảo phục hồi kinh tế gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu đưa sinh hoạt của người dân từng bước sang trạng thái “bình thường mới”.

2. Quan điểm

- Tuân thủ sự lãnh đạo của Trung ương, sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19; tôn trọng nguyên tắc chuyên môn, khoa học của ngành y tế; tăng cường phối

hợp với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương trong Vùng, nối lại các chuỗi cung ứng sản xuất và lao động.

- Nêu cao tinh thần đoàn kết, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân tiếp tục quyết tâm lớn, hành động quyết liệt, kiên trì phòng, chống dịch Covid-19 theo phương châm đảm bảo hài hoà, hợp lý, hiệu quả giữa phòng, chống dịch với các hoạt động kinh tế.

- Tiếp tục thực hiện phương châm "mỗi người dân là một chiến sỹ, gia đình, cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp là một pháo đài vững chắc trong phòng, chống dịch"; nâng cao ý thức của mỗi người trong phòng ngừa và thích ứng an toàn với dịch Covid-19 để bảo vệ sức khỏe bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Xác định rõ dịch Covid-19 sẽ tồn tại lâu dài trong cuộc sống và phát sinh nhiều biến thể mới, phải luôn có giải pháp linh hoạt, thích ứng để sống và làm việc an toàn, hiệu quả.

- Thực hiện nói lỏng từng bước giãn cách xã hội phù hợp tình hình kiểm soát dịch tại từng địa bàn/khu vực, đảm bảo chắc chắn, an toàn; đối với vùng có nguy cơ cao, rất cao đảm bảo giãn cách “ngoài chặt - trong chặt”; đối với vùng ít nguy cơ, đảm bảo “ngoài chặt - trong nói lỏng từng bước”; quản lý chặt chẽ, ngăn ngừa hiệu quả nguồn lây nhiễm từ bên ngoài vào tỉnh.

- Tùy theo tình hình kiểm soát dịch mà thực hiện thận trọng các nội dung mở cửa lại kinh tế tương ứng, đảm bảo tính linh hoạt, bám sát diễn biến thực tế tại từng thời điểm, “Chống dịch để sản xuất và sản xuất để chống dịch”, “An toàn mới sản xuất, sản xuất thì phải an toàn”, “An toàn tới đâu thì mở cửa tới đó, mở cửa thì phải an toàn”. Đặc biệt coi trọng vai trò của công nghệ và dữ liệu trong xây dựng và triển khai các biện pháp, chiến lược phòng, chống dịch và phục hồi sinh hoạt và các hoạt động kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo an sinh xã hội, không để người dân bị thiếu ăn, thiếu mặc; chăm lo đời sống tinh thần, vững tin, đồng lòng để cùng chính quyền tỉnh từng bước vượt qua khó khăn, sớm đưa cuộc sống trở lại trạng thái bình thường mới.

III. NỘI DUNG

1. Công tác y tế

1.1. Bố trí lại nhân sự, lực lượng cho tình hình mới

- Xây dựng kịch bản và phương án bảo đảm công tác y tế phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 đáp ứng theo cấp độ dịch của địa phương.

- Bố trí lại nhân sự, lực lượng cho tình hình mới, xây dựng kịch bản ứng phó với biến chủng mới và trường hợp dịch bùng phát trở lại.

- Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực truy vết, xét nghiệm, cách ly y tế và điều trị trên địa bàn.

- Tăng cường năng lực trạm y tế xã, phường. Thành lập các Tổ y tế lưu động, Tổ Covid-19 cộng đồng, Tổ phản ứng nhanh cấp xã phường để kịp thời xử lý các tình huống phát sinh trong thời gian sớm nhất.

- Nâng cao chất lượng các trạm y tế ở cơ sở (xã, phường, thị trấn); đầu tư trang thiết bị y tế, cơ sở thuốc đầy đủ, đảm bảo đủ năng lực trong công tác khám, chữa bệnh phục vụ người dân hướng đến người dân có thể tự cách ly, tự điều trị tại nhà, giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên; trong quá trình triển khai cần tính toán tới nhu cầu thực tế, đặc điểm dân số của từng địa phương để có mức đầu tư phù hợp.

- Tăng cường khả năng thu dung, điều trị và chăm sóc người mắc Covid-19:

- + Xây dựng kế hoạch thu dung, chăm sóc, điều trị người mắc Covid-19 (F0), đặc biệt kế hoạch bảo đảm đáp ứng về giường ICU. Cập nhật số liệu và quản lý phần mềm báo cáo các cơ sở thu dung, điều trị F0.

- + Xây dựng kế hoạch bảo đảm đáp ứng ô xy y tế khi có dịch xảy ra: các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện trở lên có hệ thống cung cấp oxy hóa lỏng, khí nén; các trạm y tế xã, phường, thị trấn bảo đảm cung cấp oxy y tế; có kế hoạch tổ chức các Trạm y tế lưu động, Tổ chăm sóc F0 tại cộng đồng, tổ chức quản lý F0 tại nhà.

- + Tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vừa điều trị bệnh nhân thông thường vừa điều trị Covid-19. Bảo đảm tổ chức phân luồng, sàng lọc các trường hợp nghi nhiễm đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để phát hiện ca bệnh, quản lý chặt chẽ, tránh lây nhiễm chéo trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

1.2. Xét nghiệm

- Việc xét nghiệm được thực hiện theo địa bàn nguy cơ và nhóm nguy cơ.

- + Xét nghiệm tất cả các các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...

- + Xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện tại các khu vực có nguy cơ cao, tập trung đông người như cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chợ đầu mối, bến xe, siêu thị...; đối với các nhóm nguy cơ (các trường hợp di chuyển nhiều nơi, tiếp xúc nhiều người...) như lái xe, người chạy xe mô tô chở khách (xe ôm), người giao hàng hóa (shipper)...

- + Tại cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở kinh doanh dịch vụ, trung tâm thương mại, siêu thị, cơ quan, công sở: tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người có nguy cơ cao.

- Không chỉ định xét nghiệm đối với việc đi lại của người dân; chỉ thực hiện xét nghiệm đối với trường hợp đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc cách

ly y tế vùng (phong tỏa) và các trường hợp nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 3.

- Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh: chỉ xét nghiệm khi có yêu cầu điều tra dịch tễ; các trường hợp cách ly y tế hoặc theo dõi y tế và những người đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc khu vực cách ly y tế (phong tỏa).

- Việc thực hiện xét nghiệm để xử lý ổ dịch: Tùy thuộc vào các yếu tố nguy cơ, tình hình dịch bệnh và mức độ của ổ dịch, các huyện, thành phố quyết định đối tượng, địa bàn xét nghiệm cho phù hợp.

- Thực hiện xét nghiệm theo phương pháp gộp mẫu trong trường hợp xét nghiệm tầm soát, sàng lọc, định kỳ.

1.3. Cách ly y tế

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, hướng dẫn các địa phương cách thức cách ly y tế đảm bảo an toàn, hiệu quả, tránh trường hợp lây nhiễm chéo trong các khu cách ly.

- Đối với người đến từ địa bàn có dịch (địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc khu vực cách ly y tế, phong tỏa), người tiếp xúc gần (F1): thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế (*Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 30/7/2021, các Công văn số: 8399/BYT-MT ngày 06/10/2021, 6386/BYT-MT ngày 06/8/2021, 7316/BYT-MT ngày 03/9/2021*).

- Đối với người cao tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ mang thai, người dưới 18 tuổi (trẻ em): thực hiện cách ly tại nhà và có người chăm sóc cách ly cùng theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế (*các Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021, 7020/BYT-MT ngày 25/8/2021*).

1.4. Tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19

- Đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 2, ưu tiên tiêm cho nhóm người từ 50 tuổi trở lên, rà soát, tổ chức tiêm vét cho các trường hợp chưa được tiêm mũi 1.

- Đẩy mạnh số hoá, chỉ công nhận báo cáo lấy từ phần mềm tiêm chủng quốc gia. Chuẩn hoá số liệu báo cáo mũi tiêm thực tế và nhập liệu hàng ngày đảm bảo số liệu được cập nhật kịp thời, chính xác. Đẩy nhanh tiến độ chỉnh sửa số liệu trên phần mềm (hiện nay thực hiện rất chậm, chỉ mới đạt 9%).

- Các địa phương, đơn vị triển khai đăng ký tiêm, lập kế hoạch tiêm trên phần mềm và trả kết quả tiêm trên ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử ngay cho người tiêm trong vòng 30 phút sau khi tiêm.

- Xây dựng phương án xử lý đối với những người dân ở địa phương khác đến Đồng Nai làm việc mà chưa được tiêm vắc xin.

- Giải quyết nhanh, kịp thời, dứt điểm các khiếu nại của người dân trên trang thông tin điện tử Tiemchungcovid19.gov.vn.

1.5. Điều trị F0: thực hiện theo các hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế (*Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 6 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị Covid-19 sửa đổi, bổ sung phiên bản 7; Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm Covid-19 tại nhà”*).

2. Công tác phục hồi kinh tế

2.1. Phục hồi các hoạt động kinh tế

Trong điều kiện tỉnh Đồng Nai cơ bản kiểm soát được dịch Covid-19, sẽ từng bước mở cửa lại các hoạt động (đảm bảo chấp hành toàn bộ quy định về Hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19), gồm:

- Giai đoạn từ ngày 24/10/2021: Các lĩnh vực, ngành nghề được hoạt động theo Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 23/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về các biện pháp tạm thời Thích ứng an toàn linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Sau khi tỉnh đã cơ bản tiêm mũi 2 cho toàn bộ người dân trong độ tuổi, số ca bệnh được kiểm soát tốt và tỉnh đã kiểm soát được dịch Covid-19 theo tiêu chí của ngành y tế; toàn bộ các hoạt động kinh tế xã hội của tỉnh cơ bản trở lại ở mức bình thường mới, các tổ chức, cá nhân kinh doanh, người lao động tham gia các hoạt động tuân thủ quy định an toàn phòng, chống dịch của Bộ Y tế.

2.2. Triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp

2.2.1. Liên kết vùng, hỗ trợ kết nối cung cầu

- Phối hợp với các địa phương trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam thành lập Tổ điều phối giữa các địa phương trong Vùng do UBND thành phố Hồ Chí Minh làm Tổ trưởng để giải quyết khó khăn, vướng mắc về lao động, lưu thông, xuất nhập khẩu,...

- Tiếp tục triển khai các biện pháp hỗ trợ lưu thông hàng hóa, phối hợp các địa phương, Bộ Giao thông Vận tải đề xuất giải pháp nhằm đảm bảo các phương tiện vận chuyển hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu dùng và sản xuất được lưu thông thông suốt; không để bị đứt, gãy chuỗi sản xuất, cung ứng hàng hóa phục vụ người dân và phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp với các tỉnh thành trong Vùng cùng Bộ Giao thông vận tải thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư cho các đường vành đai và cao tốc đi qua địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư tại Đồng Nai và các tỉnh, thành trong nước sau khi dịch bệnh được kiểm soát để hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ hàng hóa nội địa, kết nối chuỗi giá trị, vùng nguyên liệu, cung cấp các mặt hàng chất lượng cao cho các tỉnh, thành và mở rộng thị trường, kênh phân phối nội địa.

2.2.2. Về tín dụng

- Triển khai Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19.

- Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ theo Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13 tháng 3 năm 2020, Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 02 tháng 4 năm 2021 và Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp; nắm bắt thông tin tình hình khó khăn doanh nghiệp và kịp thời tháo gỡ, đặc biệt là các thủ tục về tín dụng, tạo điều kiện hỗ trợ cho doanh nghiệp trong tiếp cận và cập nhật các chính sách hỗ trợ mới của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước.

2.2.3. Về hỗ trợ tổ chức sản xuất, kinh doanh

- Triển khai chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2021; thủ tục thực hiện đơn giản, giải quyết nhanh và kịp thời.

- Tăng cường nhân sự, tiếp tục duy trì các Tổ phản ứng nhanh thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu 24/7; thành lập các Tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp xuất nhập khẩu của Cục Hải quan tỉnh và của các Chi cục Hải quan trực thuộc nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu. Hỗ trợ hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ các vướng mắc thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo đề xuất kịp thời với các cấp có thẩm quyền.

- Tập trung mọi nguồn lực để thông quan nhanh cho hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật; đồng thời yêu cầu từng cán bộ, công chức hải quan thông qua các hình thức trao đổi thông tin để hỗ trợ doanh nghiệp làm thủ tục hải quan một cách tốt nhất. Hoàn thiện áp dụng chữ ký số vào việc phát hành văn bản điện tử, tăng cường dịch vụ công trực tuyến hoạt động 24/7.

- Tăng cường các giải pháp chấp nhận các bản scan thay cho các chứng từ chính bắt buộc; đặc biệt áp dụng chính sách ưu tiên cho các doanh nghiệp có độ rủi ro thấp, các doanh nghiệp ưu tiên về thủ tục hải quan và tạo thuận lợi thương mại được đăng ký địa chỉ email với cơ quan hải quan để gửi bản scan, không cần nộp bản chính theo diễn biến tình hình kiểm soát dịch bệnh (*hoặc nộp bổ sung bản chính sau khi hoàn tất thủ tục thông quan*).

2.2.4. Về mở rộng thị trường

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia các sự kiện triển lãm, xúc tiến thương mại bằng nhiều hình thức khác nhau, bao gồm xúc tiến thương mại trực tuyến theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Triển khai hướng dẫn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp, các chủ thể có sản phẩm đạt Chứng nhận sản phẩm OCOP, cung cấp thông tin

các sản phẩm nông nghiệp để kết nối tiêu thụ thông qua các sàn giao dịch thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

- Thường xuyên trao đổi, tiếp nhận ý kiến của các Hiệp hội, nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) nhằm chia sẻ, hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện đưa hoạt động sản xuất, kinh doanh nhanh chóng ổn định trở lại.

- Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử; đẩy mạnh phát triển thị trường tiêu dùng trực tuyến để tìm kiếm các thị trường mới thay cho các thị trường truyền thống.

2.2.5. Về thông tin, đào tạo nguồn nhân lực

Xây dựng Kế hoạch, lộ trình hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ thông tin - điện tử - bưu chính - viễn thông đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển mở rộng mạng lưới, hạ tầng và dịch vụ công nghệ thông tin - truyền thông, bưu chính chuyển phát để phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong điều kiện bình thường mới.

2.3. Công tác đảm bảo chuỗi cung ứng hàng hóa, lương thực thực phẩm cho người dân

- Xây dựng kế hoạch Bảo đảm an ninh lương thực trên địa bàn tỉnh, đảm bảo không để người dân thiếu lương thực, thực phẩm.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất, tiêu thụ, xuất khẩu nông sản; không để đứt gãy chuỗi sản xuất nông nghiệp; đảm bảo ổn định đời sống nhân dân và thúc đẩy tăng trưởng (theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 21/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh Covid-19).

- Duy trì và phát huy hiệu quả chuỗi cung ứng hàng hóa của tỉnh trong giai đoạn mở cửa an toàn, vừa tạo kênh lưu thông hàng hóa thông suốt, ổn định phục vụ nhu cầu người dân; vừa góp phần thúc đẩy phát triển ngành thương mại của tỉnh.

- Tiếp tục phát huy mạng lưới cung ứng hàng hóa sẵn có của Tỉnh (hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, hệ thống các cửa hàng bán lương thực thực phẩm), đảm bảo phân bổ đều khắp đến tận từng phường, xã, thị trấn để đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn.

- Duy trì các kênh hỗ trợ cung ứng hàng hóa, lương thực, thực phẩm cho người dân thông qua phát huy hệ thống sàn thương mại điện tử, các doanh nghiệp logistics, hệ thống các bưu cục, chuỗi các cửa hàng bán lẻ, hệ thống các cửa hàng chuyên doanh chuyển đổi tạm thời công năng cùng tham gia cung ứng thực phẩm và hàng hóa thiết yếu khác phục vụ nhu cầu người dân,...; tăng

cường các xe lưu động bổ sung chuỗi cung ứng lương thực thực phẩm linh hoạt cho người dân.

- Các kênh hỗ trợ cùng mạng lưới cung ứng hàng hóa sẵn có của tỉnh tăng cường tổ chức thu mua, vận chuyển nông sản, thực phẩm, thủy hải sản từ các tỉnh về Đồng Nai đảm bảo lưu thông thông suốt, đảm bảo số lượng và chất lượng phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân trong tỉnh; mở rộng phương thức phân phối “đưa nông sản, thực phẩm trực tiếp từ nhà máy, nông trại đến người tiêu dùng” giúp người dân được tiếp cận nguồn thực phẩm tươi, chất lượng, giá cả phù hợp.

- Tiếp tục phát huy các điểm tập kết, trung chuyển hàng hóa tại chợ đầu mối Nông sản Dầu Giây và các chợ, vừa từ các tỉnh, thành lân cận trong việc thu mua nông sản, thực phẩm góp phần gia tăng nguồn cung ứng hàng hóa, thực phẩm cho người dân.

- Từng bước Tổ chức mở các chợ truyền thống trong an toàn; tăng cường ứng dụng thương mại điện tử trong quản lý và phục vụ hoạt động của chợ truyền thống và chợ đầu mối.

- Duy trì, đảm bảo chuỗi sản xuất lương thực thực phẩm chế biến phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân trong tỉnh, tiêu dùng nội địa cũng như xuất khẩu; không để chuỗi sản xuất bị đứt gãy.

- Tiếp tục phát huy đội ngũ giao nhận hàng hóa có ứng dụng công nghệ (shipper) trong chuỗi cung ứng lương thực, thực phẩm, đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dân.

- Tùy theo tình hình dịch bệnh, mức độ kiểm soát và giãn cách của từng địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố tổ chức phát phiếu đi chợ, siêu thị với tần suất 02 lần/1 tuần; hoặc tổ chức đi chợ hộ cho người dân tại các khu vực phong tỏa.

3. Công tác an sinh xã hội

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người lao động, người có hoàn cảnh khó khăn do dịch Covid-19 theo Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ. Việc triển khai hỗ trợ phải đảm bảo nguyên tắc đúng, đủ đối tượng, không bỏ sót.

- Tiếp tục hỗ trợ gạo theo nguồn phân bổ của Chính phủ; huy động các nguồn lực để chuẩn bị các túi an sinh xã hội cho các trường hợp khó khăn, vận động doanh nghiệp nơi công nhân đang làm việc hỗ trợ một phần kinh phí thuê nhà trọ, vận động doanh nghiệp giảm tiền điện, nước, vận động chủ nhà trọ giảm tiền thuê nhà trọ, phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức thiện nguyện cùng góp sức hỗ trợ cho các đối tượng ổn định cuộc sống.

- Ngoài ra, tỉnh triển khai các gói hỗ trợ khác từ Chính phủ và các nguồn hợp pháp khác; tỉnh cần có những chính sách đặc thù hỗ trợ thêm cho nhân viên

y tế; học viên, tình nguyện viên khối ngành sức khỏe từ tỉnh khác đến thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai¹; nâng mức hỗ trợ và bổ sung đối tượng hỗ trợ tiền ăn cho người phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh².

4. Công tác đảm bảo các vấn đề xã hội cho người dân

4.1. Về Y tế

- Triển khai kịp thời các biện pháp, phương án phòng, chống dịch Covid-19 của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh để khắc phục sản xuất kinh doanh an toàn sau khi kết thúc giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy nhanh việc bao phủ, tiêm đủ 2 mũi, nghiên cứu tiêm vacxin Covid-19 mũi 3 cho người dân trong độ tuổi theo quy định.

- Kiến nghị các cơ quan Trung ương cho phép bệnh viện ngoài công lập xét nghiệm, chữa trị bệnh nhân Covid-19 có thu phí để giảm áp lực cho khối bệnh viện công.

4.2. Về lao động - việc làm: Tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện lực lượng lao động trên địa bàn về số lượng, thực trạng đời sống, trang bị cần thiết để trở lại sản xuất theo từng địa bàn thực hiện nới lỏng giãn cách, nhất là các địa phương có nhiều lao động nhập cư như thành phố Biên Hòa, huyện Trảng Bom, huyện Vĩnh Cửu, huyện Nhơn Trạch. Triển khai các giải pháp phù hợp hỗ trợ, bồi dưỡng lực lượng lao động trở lại sản xuất ngay khi điều kiện cho phép, không để thiếu hụt lao động.

Hướng dẫn, tạo điều kiện về thủ tục nhập cảnh đối với các nhà đầu tư, người lao động nước ngoài, chuyên gia, lao động kỹ thuật nhập cảnh làm việc tại Đồng Nai. Tổ chức các Sàn giao dịch việc làm trực tiếp hoặc trực tuyến hàng tháng để kết nối việc làm giữa doanh nghiệp và lao động. Đẩy mạnh hoạt động Sàn Giao dịch việc làm online thông qua ứng dụng MobiFone Meeting, kết nối việc làm online bằng nhiều hình thức. Phối hợp giữa các địa phương đảm bảo an toàn cho người lao động trở lại Đồng Nai làm việc và lao động Đồng Nai đến làm việc tại các tỉnh/thành khác.

4.3. Về dân cư - nhà ở: Tiếp tục thực hiện giãn dân ở những khu vực có điều kiện. Khuyến khích phát triển các dự án do doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà lưu trú cho công nhân đảm bảo cung cấp đủ chỗ ở an toàn phục vụ nhu cầu an sinh và phòng, chống dịch có hiệu quả.

Trong đó, cần xác định các quỹ đất có vị trí gần các khu công nghiệp tập trung, rà soát quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 để hoàn chỉnh phù hợp với nhu cầu xây dựng nhà lưu trú công nhân; chấp thuận sẵn chủ trương đầu tư các dự án đủ điều kiện, phần đầu năm 2022 hoàn tất các thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án

¹ Theo công văn số 540/HĐND-VP ngày 05/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

² Theo công văn số 507/HĐND-VP ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

nhà ở xã hội (từ 3 đến 5 dự án) để đủ điều kiện khởi công vào cuối năm 2022 hoặc đầu năm 2023. Tổ chức khảo sát, có kế hoạch chỉnh trang đô thị phù hợp, nhất là những khu vực có mật độ dân số cao nhưng hạ tầng chưa đảm bảo.

Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng có thẩm quyền đối với xây dựng nhà trọ. Các trường hợp nhà trọ do hộ gia đình tự đầu tư xây dựng kinh doanh cần được kiểm tra, hướng dẫn để đảm bảo các tiêu chí an toàn về nhà trọ, phòng trọ khi người dân triển khai xây dựng. Trước mắt dành quỹ nhà để sẵn sàng phục vụ công tác cách ly khi có nhu cầu về phòng, chống dịch để vừa kiểm soát dịch và từng bước hồi phục kinh tế.

5. Công tác huy động các nguồn lực

5.1. Tiết kiệm chi ngân sách địa phương

Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên của từng sở, cơ quan cấp tỉnh và địa phương; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định. Tiếp tục cải cách hành chính và mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước. Cân đối nguồn lực ngân sách, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn và kinh phí thực hiện các chính sách phục hồi phát triển kinh tế.

5.2. Về thúc đẩy các dự án đầu tư công

- Tổ chức thi công lại các công trình, dự án trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí an toàn phòng, chống dịch; ưu tiên tiêm vắc xin cho đội ngũ chuyên gia, kỹ sư, công nhân và người lao động tại các công trình. Hỗ trợ, giám sát chủ đầu tư các dự án triển khai thực hiện dự án đúng quy định, đúng tiến độ và đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công, tập trung nguồn nhân lực và máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu cho các dự án có mặt bằng sạch, không vướng các thủ tục đầu tư để thi công cả ngày lẫn đêm. Nghiên cứu rút ngắn các quy trình, thủ tục đầu tư để sớm triển khai thi công xây dựng.

- Xác định các khó khăn vướng mắc chung, tác động đến nhiều dự án để lập phương án tháo gỡ, giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan Trung ương có thẩm quyền giải quyết.

- Xây dựng lộ trình cụ thể, gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, ban, ngành, đơn vị nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công của các dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, kiên quyết cắt giảm mạnh vốn đầu tư cho các dự án chưa thật sự cấp bách hoặc các dự án gặp vướng mắc chưa thể triển khai đầu tư và giải ngân sang các nhiệm vụ chi thường xuyên để đảm bảo kinh phí công tác phòng, chống dịch, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp vượt qua các thách thức, khó khăn của dịch Covid-19. Nhanh chóng thực hiện điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu

tư công năm 2021 của tỉnh để bổ sung vốn cho các dự án có tiến độ đầu tư nhanh.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án và thực hiện giải quyết các khó khăn vướng mắc liên quan đến thủ tục đầu tư xây dựng.

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ triển khai 5 dự án cao tốc qua địa bàn: mở rộng cao tốc TPHCM - Long Thành - Dầu Giây, cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, cao tốc Bến Lức - Long Thành và cao tốc Dầu Giây - Liên Khương; đề xuất cơ chế triển khai dự án vành đai 3, Vành đai 4; đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 để đảm bảo hệ thống giao thông đồng bộ, kết nối vùng và đặc biệt tập trung triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành đảm bảo hoàn thành trong năm 2021 theo Nghị quyết Quốc hội.

- Phần đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2021 đạt trên 95% kế hoạch được giao theo đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 và Công điện số 1082/CD-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

5.3. Về thúc đẩy các dự án đầu tư tư nhân

- UBND các huyện, thành phố chủ động lập hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định, tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án nhằm thu hút, mời gọi đầu giá, đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

- Tổ chức thi công lại các công trình, dự án trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí an toàn phòng chống dịch, gắn với bảo vệ sức khỏe của đội ngũ chuyên gia, kỹ sư, công nhân và người lao động; ưu tiên tiêm vắc xin cho đội ngũ chuyên gia, kỹ sư, công nhân và người lao động tại các công trình. Hỗ trợ, giám sát chủ đầu tư các dự án triển khai thực hiện dự án đúng quy định, đúng tiến độ và đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp hoàn tất các thủ tục về đầu tư, xây dựng, thúc đẩy và hỗ trợ doanh nghiệp tái hoạt động đầu tư xây dựng đảm bảo an toàn phòng chống dịch theo tiêu chí của Ủy ban nhân dân tỉnh; qua đó góp phần giữ ổn định tăng trưởng kinh tế, phục hồi hoạt động đầu tư xây dựng khi dịch được kiểm soát để đảm bảo nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Phân nhóm, xác định các khó khăn, vướng mắc chung, vướng mắc của riêng từng dự án, để lập phương án tháo gỡ cụ thể. Rà soát các quy định của pháp luật nhất là những bất cập, chồng chéo giữa Luật Đầu tư với Luật Đất đai, Luật Nhà ở....để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền chỉnh sửa, bổ sung kịp thời với các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 và khôi phục sản xuất kinh doanh không vi phạm các quy định của pháp luật.

- Tổ Công tác đầu tư, Tổ Công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án đầu tư có sử dụng đất không sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh kịp thời xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Tập trung triển khai đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án chuyển đổi công năng Khu công nghiệp Biên Hòa 1 thành Khu đô thị, thương mại dịch vụ, dự án Xa lộ nước Long Thành.

- Quan tâm thu hút đầu tư có chọn lọc, chọn nhà đầu tư tốt nhất, kiểm soát dự án, ưu tiên các dự án thân thiện môi trường, công nghệ sạch; nghiên cứu việc áp dụng nội dung Nghị quyết 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị "về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030" vào vấn đề đầu tư cho các dự án, kể cả việc đầu tư của các doanh nghiệp trong nước.

5.4. Huy động nguồn lực xã hội hóa, hợp tác công tư

- Xây dựng danh mục thu hút đầu tư theo phương thức hợp tác công tư và quy trình, thủ tục thuận lợi để kêu gọi đầu tư các công trình trọng điểm của tỉnh.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách phù hợp nhằm huy động nguồn lực xã hội hóa vào công cuộc phục hồi kinh tế, khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực y tế và các lĩnh vực trọng yếu của kinh tế tỉnh.

5.5. Huy động và phát huy trí tuệ, nguồn lực các tầng lớp Nhân dân trong và ngoài nước

Có giải pháp phù hợp để huy động và phát huy trí tuệ của các đồng chí nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Tỉnh, đội ngũ chuyên gia, các nhà khoa học, trí thức, nguồn lực của kiều bào, các tầng lớp Nhân dân cùng đồng lòng, góp sức, chung tay phòng, chống dịch và phục hồi hiệu quả kinh tế tỉnh Đồng Nai.

5.6. Đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch

- Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 đảm bảo tiến độ, chất lượng đồ án Quy hoạch xứng tầm vị thế và tiềm năng của tỉnh để phát huy tối đa nguồn lực và hoạch định không gian phát triển hợp lý, hiệu quả, kết nối với sự phát triển vùng và quốc gia.

- Thực hiện công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh, nhất là quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021 - 2030 và các quy hoạch phân khu đô thị đảm bảo thời gian quy định; phát huy vai trò các đô thị lớn, góp phần đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới nâng cao.

6. Công tác ứng dụng khoa học công nghệ

- Kết nối với các đơn vị cung cấp, cho thuê Robot tự động để các doanh nghiệp có thể tiếp cận thuê, góp phần thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, cắt giảm nhân công lao động để thích ứng trong điều kiện thiếu hụt lao động.

- Sử dụng tối đa công nghệ để quản lý, giám sát chặt chẽ và hiệu quả các hoạt động của xã hội khi nói lỏng giãn cách; làm tiền đề để thúc đẩy nhanh và hiệu quả quá trình chuyển đổi số của tỉnh.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, trong đó liên thông trên toàn quốc: mã QR cá nhân, khai báo y tế điện tử (Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế), tiêm chủng (Bộ Y tế), khai báo di chuyển nội địa (Bộ Công an), mã QR cho phương tiện vận tải (Bộ Giao thông vận tải).

- Tăng cường công tác hỗ trợ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ như: hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; tư vấn, hỗ trợ các tổ chức và cá nhân thực hiện bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm, dịch vụ; hướng dẫn, công bố hợp chuẩn, hợp quy, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc các sản phẩm.

- Tăng cường các hoạt động dịch vụ kỹ thuật về khoa học và công nghệ như: thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn để đảm bảo điều kiện kỹ thuật cho các doanh nghiệp hoạt động; các hoạt động dịch vụ kỹ thuật về y tế để đảm bảo các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh đủ điều kiện hoạt động.

- Triển khai các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho các đối tượng, nhất là các doanh nghiệp có nhu cầu khởi nghiệp trong các lĩnh vực ưu tiên cho phục hồi kinh tế theo định hướng của tỉnh.

- Triển khai nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, các hoạt động nông nghiệp, lưu thông trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

- Nâng cao chất lượng, số lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 nhằm hạn chế tối đa việc tập trung đông người; đề xuất các giải pháp hợp trực tuyến để cắt giảm chi phí, hạn chế tập trung đông người.

- Phát triển hệ thống bản đồ phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 để tổng hợp thông tin theo thời gian thực phục vụ cho công tác chỉ đạo của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; nghiên cứu đầu tư, mở rộng hệ thống bản đồ điện tử để phục vụ hiệu quả cho công tác điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh trong điều kiện bình thường mới đồng thời cung cấp nhiều tiện ích cho người dân tỉnh Đồng Nai.

- Ứng dụng công nghệ trong công tác truyền thông, nghiên cứu dư luận xã hội, quản lý báo chí, quản lý thông tin trên báo chí. Ứng dụng công nghệ trong các hoạt động an sinh xã hội nhằm đảm bảo việc hỗ trợ cho các đối tượng được kịp thời, đầy đủ, chính xác và không trùng lặp.

- Nâng cao chất lượng tương tác giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp thông qua cổng 1022, áp dụng thí điểm các công nghệ, kỹ thuật mới để nâng cao hiệu quả tiếp nhận, xử lý và điều phối thông tin phản ánh từ người dân. Phát triển tổng đài 1022 thành Cổng thông tin hợp nhất, đa ngành, đa lĩnh vực, là kênh giao tiếp đa phương tiện giữa người dân và chính quyền các cấp của Tỉnh đối với mọi vấn đề, lĩnh vực thuộc đời sống xã hội.

7. Công tác giáo dục và đào tạo

- Xây dựng các phương án tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường tận dụng tối đa khoảng “thời gian vàng” học sinh được học trực tiếp ở những địa phương, những cơ sở giáo dục đủ điều kiện về an toàn phòng, chống Covid-19 nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục và giúp ổn định xã hội. Đề xuất Bộ GD&ĐT tăng thêm thời gian cho năm học 2021-2022 nếu tình hình dịch bệnh kéo dài và thời gian học học sinh trở lại trường học tập quá ít.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch tổ chức dạy và học trực tuyến tại các cơ sở giáo dục trong thời gian phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, giúp học sinh có nhiều kênh để lựa chọn học tập, đặc biệt chú trọng những học sinh không có đủ điều kiện tham gia học tập qua Internet, không để bất cứ học sinh nào bị bỏ lại phía sau.

- Nghiên cứu xây dựng Kế hoạch học tập cho trẻ em từ mầm non đến lớp 5, do trẻ em trong độ tuổi này chưa được tiêm ngừa vắc xin Covid-19. Đối với các trẻ em trong độ tuổi tiêm vắc xin thì cần tiêm đủ liều vắc xin trước khi đến trường.

- Hỗ trợ phụ huynh học sinh và học sinh gặp khó khăn trong thời gian phòng, chống dịch bệnh Covid-19 như: chính sách miễn học phí cho học sinh, cấp bù học phí cho các cơ sở giáo dục học kì I năm học 2021-2022; kêu gọi các đơn vị cá nhân hỗ trợ phương tiện hỗ trợ học sinh học tập trực tuyến; phối hợp với các đơn vị có đủ điều kiện cung cấp các phần mềm học tập trực tuyến phù hợp nhất cho học sinh và các cơ sở giáo dục.

- Chủ động xây dựng kế hoạch mở cửa trường học, sẵn sàng mở lại khi đảm bảo các điều kiện an toàn về dịch bệnh, ưu tiên các khối lớp nhỏ (mầm non, tiểu học), các lớp đầu cấp và cuối cấp. Tiến hành rà soát, đánh giá, có kế hoạch sửa chữa, trang bị mới cơ sở vật chất trường học trên địa bàn, kể cả ngoài công lập. Rà soát lại đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các nhà trường, có phương án bổ sung, hợp đồng tạm nhằm đảm bảo đủ để hoạt động trở lại, ưu tiên tiêm đủ liều vắc xin cho đội ngũ giáo viên.

- Xây dựng phương án an toàn, phòng Covid-19 trong trường học; rà soát, tham mưu việc điều chỉnh bộ tiêu chí an toàn đối với cơ sở giáo dục.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, hướng tới mục tiêu không còn các lớp học ca 3 tại thành phố Biên Hòa; quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng học tập, kỹ năng xử lý trên môi trường mạng cho trẻ em; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ; quan tâm nâng tỷ lệ trường chuẩn Quốc gia nhằm đảm bảo chỉ tiêu trường học đạt chuẩn của ngành.

8. Công tác chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần

- Có kế hoạch chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho sáu nhóm đối tượng dễ bị tác động hoặc có nguy cơ tác động cao về tâm lý, gắn với từng sở ngành có liên quan. Bao gồm sáu nhóm đối tượng: (1) Người dân bị nhiễm Covid-19, gia đình có người nhiễm Covid-19 hoặc tử vong do Covid-19; (2) Trẻ em và thanh thiếu niên ảnh hưởng từ việc đóng cửa trường học kéo dài và bị cô lập, đặc biệt là trẻ bị mồ côi do người thân tử vong vì Covid; (3) Người cao tuổi và có bệnh lý là nhóm có nhiều nguy cơ so với các nhóm khác, nhất là người già neo đơn do người thân tử vong vì Covid-19; (4) Nhóm lao động bị mất việc làm với gánh nặng về tài chính nuôi dưỡng gia đình; (5) Nhân viên y tế xa gia đình trong thời gian dài, áp lực công việc kéo dài, tiếp xúc với bệnh nhân thường xuyên, nhất là các ca bệnh nặng và ca tử vong, dễ bị sang chấn tâm lý; (6) Nhóm khác gồm di dân, phụ nữ và trẻ em bị lạm dụng, những người đã gặp những tổn thương về tâm thần và thể chất từ trước.

Với những tác động chính của đại dịch Covid-19 đến sức khỏe thể chất và tinh thần như: (1) Đại dịch Covid-19 gia tăng sự lo lắng, căng thẳng, hoang mang. Trong bối cảnh dịch đang diễn biến phức tạp, tất cả đều quan tâm đến những tin tức liên quan đến đại dịch như số ca mắc bệnh, số ca tử vong; các biện pháp phòng, chống dịch như giãn cách xã hội, tiêm ngừa vắc xin; các mối nguy cơ lây lan của dịch trong cộng đồng,... khiến nhiều người có tâm lý hoảng sợ, lo lắng. Dịch bệnh ảnh hưởng đến công việc như thay đổi hình thức làm việc, tỷ lệ mất việc, giãn việc, gia tăng nỗi lo về tài chính, kinh tế gia tăng khiến tâm lý cũng bị ảnh hưởng nặng nề; (2) Dịch bệnh kéo dài tác động đến mọi đời sống xã hội và làm đảo lộn mọi thói quen sinh hoạt đời thường, con người trở nên mệt mỏi, chán chường, chậm chạp và ỳ lỳ; (3) Đại dịch làm tăng nguy cơ lo âu, rối loạn trầm cảm, sang chấn vì bị nhiễm bệnh, vì người thân bị nhiễm bệnh hoặc mất do Covid-19. Do vậy, cần giải pháp để hỗ trợ sức khỏe thể chất và tinh thần:

- Mở rộng mạng lưới tiếp nhận thông tin ban đầu và điều phối nguồn lực về hỗ trợ chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần, lan tỏa thông tin về các dịch vụ hỗ trợ đang có đến với mọi đối tượng qua các tổ chức đoàn, hội, các tổ tự quản ở các khu dân cư.

- Đẩy mạnh truyền thông về các nguồn lực và các dịch vụ hỗ trợ đang có đến với mọi đối tượng người dân; tăng cường các chương trình lan tỏa năng lượng tích cực, các chương trình tư vấn hỗ trợ trên phương tiện truyền thông đại chúng.

- Xây dựng những cơ chế, chính sách khuyến khích, kết nối các tổ chức, cá nhân từ Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục, các trung tâm tư vấn tâm lý, các trường đại học có đủ nguồn lực về vật chất và con người tham gia hoặc thành lập các dự án hỗ trợ cộng đồng về công tác chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần.

- Phát huy các mô hình cung cấp dịch vụ sức khỏe thể chất và tinh thần đang có để có định hướng phù hợp với chính sách chung của tỉnh, có sự phối hợp và phân bổ phù hợp với từng nhóm đối tượng cần được hỗ trợ.

- Bổ sung, bồi dưỡng, bố trí lực lượng công tác xã hội, tâm lý học, sức khỏe tâm thần,... đến các đơn vị cơ sở y tế để hỗ trợ kịp thời cho bệnh nhân và nhân viên y tế.

- Tăng cường giám sát các biện pháp thực thi ở địa phương về y tế, về an sinh,... để giúp người dân yên tâm, giảm thiểu lo lắng, căng thẳng. Xây dựng các mô hình chăm sóc, điều trị chuyên sâu về sức khỏe tinh thần để có sự can thiệp, hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng cần hỗ trợ.

- Thực hiện chương trình hỗ trợ người dân tái phục hồi sau đại dịch như việc làm, phát triển bản thân, học tập và lao động. Hỗ trợ người dân được tiếp cận với các chính sách của Trung ương và Tỉnh về phát triển kinh tế, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe.

9. Công tác thông tin truyền thông

- Kiên trì định hướng tổ chức công tác truyền thông an dân với hình thức phong phú, đa dạng, kết hợp phương thức tuyên truyền truyền thống với ứng dụng khoa học công nghệ để thông tin đến nhanh, đúng, đủ, dễ nắm bắt đối với người dân.

- Tăng thời lượng cung cấp các thông tin cho báo chí, giao lưu, trao đổi với những vấn đề mà người dân quan tâm.

- Tăng cường công tác truyền thông "Thông điệp 5T" của Bộ Y tế và chương trình "Cầm nang Covid-19 tại nhà", các biện pháp phòng, chống dịch, Covid-19 hướng dẫn người F0 tự chăm sóc tại nhà, sử dụng thuốc điều trị tại nhà và tư vấn sức khỏe thông qua tổng đài 1022; công tác tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho người dân trên địa bàn tỉnh.

- Đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền để nâng cao sự hiểu biết của người dân: Hướng dẫn người dân các biện pháp "Sống an toàn trong môi trường có dịch"; tập huấn cho nhân viên y tế về truyền thông, giáo dục sức khỏe cộng đồng, tiến tới mỗi người dân là 1 tuyên truyền viên trong công tác phòng, chống dịch.

- Tuyên truyền biểu dương tinh thần, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đơn vị và người dân đã làm tốt công tác phòng, chống dịch trong thời gian qua; cổ vũ tinh thần đoàn kết, thống nhất, truyền thống tương thân, tương ái, nhân văn, nghĩa tình của dân tộc Việt Nam trong tình hình khó khăn do dịch bệnh gây ra.

- Phát hiện, đấu tranh kịp thời với những biểu hiện chủ quan, thờ ơ, vô cảm đối với sức khỏe, tính mạng của người dân; những hành vi lợi dụng dịch bệnh để trục lợi cá nhân; đấu tranh phản bác tin đồn thất thiệt, thông tin sai sự thật liên quan đến tình hình, diễn biến dịch bệnh trên cả nước nói chung, tỉnh Đồng Nai nói riêng.

10. Công tác đối ngoại và đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

10.1. Về đối ngoại

- Mở mặt trận đối ngoại toàn diện, huy động tối đa nguồn lực bên ngoài cho công tác phòng, chống dịch và phục hồi phát triển kinh tế xã hội trong trạng thái bình thường mới.

- Kêu gọi các doanh nghiệp FDI, Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài hiến kế, đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế tỉnh Đồng Nai phù hợp trong tình hình mới.

- Tập trung tiếp cận nguồn vắc xin, thuốc đặc trị Covid-19, trang thiết bị và vật tư y tế; chú trọng tìm hiểu kinh nghiệm quốc tế về ứng dụng công nghệ trong phòng, chống dịch, phục hồi kinh tế xã hội sau dịch, các mô hình phát triển thích ứng với tình hình mới,...

- Tích cực triển khai các hoạt động ngoại giao kinh tế phù hợp với diễn biến dịch bệnh; chú trọng kêu gọi đầu tư chuyển giao công nghệ sản xuất vắc xin và thuốc đặc trị; nhanh chóng tháo gỡ vướng mắc của các nhà đầu tư nước ngoài; tích cực kết nối, mở rộng thị trường cho hàng hóa và dịch vụ của doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai.

- Ứng dụng khoa học công nghệ để triển khai thường xuyên các hoạt động đối ngoại trực tuyến nhằm giữ đà quan hệ đối ngoại đã có và thúc đẩy hợp tác quốc tế, phục vụ cho sự phục hồi kinh tế của tỉnh.

10.2. Về đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

- Xây dựng kịch bản, phương án đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình dịch Covid-19 để có kế hoạch ứng phó cụ thể.

- Xây dựng hoạt động trong khu vực phòng thủ trước tình hình mới, tiếp tục nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, dư luận trong Nhân dân, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, đảm bảo an ninh quốc phòng, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ; chủ động phát hiện, xử lý ngay từ cơ sở những dấu hiệu có thể gây mất ổn định an ninh, trật tự, phát sinh thành “điểm nóng”.

- Chủ động phòng ngừa, đấu tranh các loại tội phạm gây bức xúc trong Nhân dân nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu như lừa đảo, trộm cắp tài sản; Xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng chính sách phòng, chống dịch Covid-19 và việc quyên góp, ủng hộ của nhân dân để trục lợi, các vi phạm liên quan đến sản xuất, kinh doanh trang thiết bị y tế, thuốc chữa bệnh trong công tác phòng, chống dịch Covid-19...; chuẩn bị đầy đủ các phương án, kế hoạch huy động lực lượng đảm bảo an ninh, trật tự, xử lý ngay tại cơ sở các tình huống tụ tập đông người, gây rối an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý di biến động người dân di chuyển trên đường (hệ thống camera giám sát), duy trì

các chốt, trạm kiểm soát tại các cửa ngõ ra vào tỉnh nhằm đảm bảo hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường lực lượng về cơ sở để tổ chức công tác đảm bảo an ninh trật tự và phòng, chống dịch Covid-19 ngay từ địa bàn phường, xã, thị trấn.

IV. PHÂN CÔNG, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các kế hoạch chi tiết triển khai từng lĩnh vực theo Kế hoạch này và theo dõi, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung phát sinh. Thủ trưởng các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện tại địa phương, đơn vị mình.

2. Căn cứ tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 13039/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Y tế định kỳ đánh giá, xác định cấp độ dịch đối với từng địa phương và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo việc áp dụng các biện pháp hành chính thích ứng an toàn phù hợp, chủ trì triển khai các biện pháp y tế và đề xuất các giải pháp hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch.

Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy trình quản lý và xử lý F0, cập nhật các quy định, hướng dẫn mới của Bộ Y tế về phòng, chống dịch tại các khu vực tập trung đông người; cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; bến xe, nhà ga, phương tiện vận tải hành khách công cộng; cơ sở giáo dục, đào tạo; cơ quan, công sở; cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, thờ tự; cơ sở lưu trú, du lịch và các khu vực khác phù hợp với yêu cầu phòng, chống dịch trong tình hình mới.

3. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp các cơ quan liên quan triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cấp mã QR cho người dân và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng đối tượng, thuận lợi, nhanh chóng.

4. Công an tỉnh triển khai kiểm soát các đối tượng tham gia lưu thông bằng mã QR và các biện pháp công nghệ thông tin khác kết hợp với các biện pháp nghiệp vụ của ngành Công an một cách thông suốt, không để xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông. Bảo đảm lưu thông nội bộ địa bàn tỉnh an toàn và phối hợp Sở Giao thông vận tải tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với các địa phương khác để bảo đảm lưu thông thông suốt.

5. Sở Nội vụ tham mưu xây dựng phương thức làm việc của cơ quan Nhà nước; phối hợp các cơ quan đề xuất đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện công tác phòng, chống dịch. Hướng dẫn, thẩm định, đề xuất cơ quan có thẩm quyền tuyên dương, khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị liên quan đến hoạt động phục hồi kinh tế; công tác phối hợp liên Vùng; xây dựng Chiến lược phục hồi phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới giai đoạn 2022 - 2025, đảm bảo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

7. Sở Tài chính cân đối ngân sách địa phương, đảm bảo kinh phí cho công tác phòng, chống dịch, kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp do cấp có thẩm quyền ban hành và kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khác tại Kế hoạch này.

8. Trên cơ sở tiêu chí kiểm soát an toàn dịch tại tỉnh Đồng Nai được duyệt, Thủ trưởng các sở, ban, ngành theo chức năng phối hợp Sở Y tế xây dựng Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn cho từng ngành, lĩnh vực phụ trách, làm cơ sở cho việc mở cửa phục hồi các hoạt động kinh tế - xã hội.

9. Thanh tra tỉnh tham mưu công tác thanh tra, kiểm tra giải quyết các vấn đề phát sinh, kịp thời kiến nghị, đề xuất giải pháp xử lý các vấn đề chưa phù hợp, nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả kế hoạch.

10. Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các chính sách của tỉnh trong và sau dịch Covid- 19 đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, đúng pháp luật.

11. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tham mưu công tác an sinh xã hội, đề Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ sớm đi đến người dân đúng theo quy định.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai huy động các nguồn lực để chuẩn bị các túi an sinh xã hội hỗ trợ các trường hợp khó khăn.

13. Đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh phối hợp tổ chức thực hiện và thường xuyên giám sát chặt chẽ các nội dung trong Kế hoạch.

14. Các Hiệp hội, ngành hàng phát huy vai trò đầu mối, làm cầu nối hướng dẫn các doanh nghiệp, hội viên liên hệ trực tiếp các cơ quan chức năng hoặc thường xuyên tập hợp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; đánh giá, rà soát định kỳ về các chính sách, chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kịp thời phản ánh đến các sở, ngành liên quan để được tháo gỡ, giải quyết nhanh chóng, kịp thời; tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để doanh nghiệp sớm phục hồi, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong điều kiện đảm bảo an toàn về dịch bệnh; trường hợp phát sinh diễn biến phức tạp, tình hình dịch chưa được cải thiện, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo triển khai các biện pháp phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
 - Các Bộ: Y tế, Quốc phòng, Công an;
 - Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - TTUB: CT, các PCT;
 - Thành viên BCĐ PCD COVID-19 tỉnh;
 - Văn phòng tỉnh ủy;
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - VPUB: CVP, các PCVP;
 - Lưu: VT, THNC,
- } (để báo cáo)



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng